TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ	*Triệu Sơn, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024; giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị Trần Thị L - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Chổ ở: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

***Bị đơn*:** Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là:

+ Nguyễn Thị Thu H - Sinh ngày 10 tháng 02 năm 2012;

+ Nguyễn Thị Thu G - Sinh ngày 19 tháng 5 năm 2017.

Giao cháu Nguyễn Thị Thu H và cháu Nguyễn Thị Thu G cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trần Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nguyễn Văn C.

Chị Trần Thị L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn C không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị L chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002855 ngày 29/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; chị L được hoàn trả số tiền là 150.000^{đ}.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Q (ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tuấn